

Bản án số: 21/2023/DSST

Ngày: 12/9/2023

“*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tím.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Hồng và bà Nguyễn Thị Thuận.

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ngô Thị Vân.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 112/2023/TLST-DS ngày 21/7/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-DS ngày 16/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2023/QĐST-DS ngày 29/8/2023 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S

Địa chỉ trụ sở: Số 266 - 268 Ngh, phường S, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Trung Kh - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch J, tỉnh Đắk Nông.

*Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Ông Nguyễn Đức Th - Chức vụ: Phó Phòng giao dịch J, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Địa chỉ: Lô D1 Khu Th, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông.

*- Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh U, sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện J, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2023, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S - Chi nhánh Đắk Nông - Phòng giao dịch J cho chị Nguyễn Thị Thanh U vay vốn theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1533929, được ký kết ngày 24/7/2020. Theo đó chị Nguyễn Thị Thanh U đã kích

hoạt thẻ và sử dụng Thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*). Lãi suất tại thời điểm làm thẻ là 31,2%/ năm. Mục đích chị U vay tiền là để tiêu dùng cá nhân. Biện pháp bảo đảm cho khoản vay là không thể chấp tài sản đảm bảo.

Ngày 25/02/2021 chị Nguyễn Thị Thanh U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, ngân hàng đã chấm dứt Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí phát sinh sang dư nợ gốc quá hạn.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với chị Nguyễn Thị Thanh U và yêu cầu chị U thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho Ngân hàng. Tuy nhiên chị U vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết. Vì vậy, ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc chị Nguyễn Thị Thanh U phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 12/9/2023 là 45.791.721 đồng (*Bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bảy trăm hai mươi một đồng*), trong đó: Nợ gốc 26.623.644 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.778.705 đồng, lãi quá hạn là 6.389.352 đồng.

Và các khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1533929 tính từ ngày 13/9/2023 cho đến khi chị Nguyễn Thị Thanh U thanh toán xong các khoản nợ cho ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị Thanh U, tuy nhiên tại phiên tòa chị U vắng mặt không có lý do.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:** Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; 72; 73 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

### **[1] Về tố tụng:**

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh U phải có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 45.791.721 đồng. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn hiện

đang cư trú tại tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện J, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh U, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng chị U vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

## **[2] Về nội dung tranh chấp:**

[2.1]. Về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1533929 được ký kết ngày 24/7/2020 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S, với chị Nguyễn Thị Thanh U được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội và tuân thủ đúng quy định của pháp luật về cả nội dung và hình thức. Quá trình thực hiện giao dịch các đương sự có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện ký kết, thỏa thuận như trong hợp đồng, Do đó, hợp đồng nêu trên là hợp pháp.

[2.2]. Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1533929 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S với chị Nguyễn Thị Thanh U được ký kết ngày 24/7/2020, mức lãi suất cho vay 31,2%/năm là phù hợp với quy định về lãi suất của Ngân hàng nhà nước. Từ ngày 25/02/2021 chị U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, chị U đã vi phạm 05 kỳ liên tiếp không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, do đó Ngân hàng đã chấm dứt Hợp đồng tín dụng và chuyển toàn bộ số tiền dư nợ bộ dư nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí phát sinh sang dư nợ gốc quá hạn với số tiền là 26.623.644 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với chị Nguyễn Thị Thanh U và yêu cầu chị U thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho ngân hàng. Tuy nhiên chị U vẫn không thanh toán nợ cho ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc chị U phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc cho ngân hàng là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[2.3]. Đối với yêu cầu tính lãi suất: Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1533929 giữa ngân hàng với chị Nguyễn Thị Thanh U được ký kết ngày 24/7/2020, mức lãi suất cho vay là 31,2%. Tính đến ngày 12/9/2023 số tiền lãi trong hạn mà chị U phải thanh toán cho Ngân hàng là 12.778.705 đồng (*Mười hai triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm lẻ năm đồng*).

[2.4]. Đối với yêu cầu tính lãi suất quá hạn: Tại mục 1.24 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S quy định lãi suất quá hạn là mức lãi suất tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn. Tính đến ngày 12/9/2023 số tiền lãi quá hạn mà chị U còn phải thanh toán cho ngân hàng là 6.389.352 đồng.

[2.6] Về tài sản đảm bảo: Không thể chấp tài sản đảm bảo.

[2.7] Từ những phân tích nêu trên HĐXX xét thấy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, buộc chị Nguyễn Thị Thanh U phải có nghĩa vụ thanh toán cho

ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 12/9/2023 là 45.791.721 đồng (*Bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bảy trăm hai mươi một đồng*), trong đó: Nợ gốc 26.623.644 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.778.705 đồng, lãi quá hạn là 6.389.352 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh U phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 357; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.**

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh U phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S tổng số tiền tính đến ngày 12/9/2023 là 45.791.721 đồng (*Bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bảy trăm hai mươi một đồng*), trong đó: Nợ gốc 26.623.644 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.778.705 đồng, lãi quá hạn là 6.389.352 đồng.

**2. Kể từ ngày 13/9/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 1533929 được ký kết ngày 24/7/2020. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi suất.**

**2. Án phí:** Buộc chị Nguyễn Thị Thanh U phải nộp số tiền 2.290.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.097.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000351 ngày 20/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (người nộp Vũ Đình L)

**3. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án*

*hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lê Thị Tím**